

HƯỚNG DẪN CƠ BẢN VỀ

GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN NIÊM YẾT VÀ ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

I. QUI ĐỊNH VỀ KÝ QUỸ GIAO DỊCH:

1. Ký quỹ tiền

a. Nội dung: Khi mua chứng khoán, Quý khách phải ký quỹ (có đủ tiền trên tài khoản)

- Đối với chứng khoán không được vay: 100% số tiền mua cộng với các khoản phí phát sinh.

$$\text{Số tiền ký quỹ} = (\text{Số chứng khoán đặt mua} \times \text{Giá chứng khoán đặt mua}) + \text{Phí giao dịch}$$

- Đối với chứng khoán được vay: Giá trị ký quỹ số tiền mua cộng với các khoản phí phát sinh.

$$\text{Số tiền ký quỹ} = (\text{Số chứng khoán đặt mua} \times \text{Giá chứng khoán đặt mua}) * \text{Tỷ lệ ký quỹ} + \text{Phí giao dịch}$$

b. Phương thức: Quý khách có thể lựa chọn các hình thức nộp tiền ký quỹ sau đây:

- **Tiền mặt:** Quý khách nộp tiền vào tài khoản ngân hàng đứng tên VPS (Quý KH có thể tham khảo danh sách tài khoản NHTM của VPS tại địa chỉ [website công ty](#))

- **Chuyển khoản:** Quý khách vui lòng xem chi tiết [tại website công ty](#)

2. Ký quỹ bán chứng khoán

Khi bán chứng khoán, tài khoản lưu ký chứng khoán của khách hàng mở tại Công ty phải có đủ số lượng chứng khoán muốn bán.

II. QUY ĐỊNH CHUNG VỀ GIAO DỊCH:

1. Nhà đầu tư chỉ được phép mở một TK GDCK tại mỗi Công ty Chứng khoán

Nhà đầu tư có thể sử dụng nhiều tài khoản khác nhau mở tại các công ty chứng khoán khác nhau để thực hiện giao dịch.

2. Nhà đầu tư được thực hiện các giao dịch ngược chiều (mua, bán) cùng một loại chứng khoán trong một ngày giao dịch, khi đáp ứng các điều kiện sau:

- Sử dụng một TK mở tại một CTCK để thực hiện cả lệnh mua và bán;
- Các giao dịch ngược chiều (mua, bán) trên một tài khoản chỉ áp dụng trong phiên khớp lệnh liên tục, không áp dụng trong phiên khớp lệnh định kỳ.

3. Nhà đầu tư không được phép:

- Thực hiện giao dịch mà không dẫn đến việc thay đổi quyền sở hữu chứng khoán;
- Trong phiên khớp lệnh định kỳ, đồng thời đặt lệnh mua và bán cùng một loại chứng khoán trong từng lần khớp lệnh trên cùng một tài khoản hoặc các tài khoản khác nhau mà nhà đầu tư đứng tên sở hữu.

Các quy định chi tiết hơn, Nhà đầu tư tham khảo thêm Cơ chế giao dịch tại Các sở giao dịch (HNX và HSX)

III. QUY ĐỊNH GIAO DỊCH TẠI CÁC SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN:

A. Chứng Khoán Niêm Yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP.HCM (HSX)

1. Thời gian giao dịch: từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần, trừ các ngày nghỉ theo quy định của Bộ luật Lao động và những ngày nghỉ giao dịch theo quy định của cơ quan quản lý.

Lô giao dịch	Phương thức giao dịch	Giờ giao dịch	
GD lô chẵn	<i>Cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đầu tư, chứng quyền</i>		
	Khớp lệnh định kỳ mở cửa	9h00' đến 9h15'	
	Khớp lệnh liên tục I	9h15' đến 11h30'	
	Giao dịch thỏa thuận	9h00' đến 11h30'	
	<i>Nghỉ giữa phiên</i>	<i>11h30' đến 13h00'</i>	
	Khớp lệnh liên tục II	13h00' đến 14h30'	
	Khớp lệnh định kỳ đóng cửa	14h30' đến 14h45'	
	Giao dịch thỏa thuận	13h00' đến 15h00'	
	<i>Trái phiếu</i>		
	Giao dịch thỏa thuận	9h00' đến 11h30'	
	Nghỉ giữa phiên	11h30' đến 13h00'	
	Giao dịch thỏa thuận	13h00' đến 15h00'	
	GD lô lẻ	Khớp lệnh liên tục I	9h15' đến 11h30'
		Giao dịch thỏa thuận	9h15' đến 11h30'
<i>Nghỉ giữa phiên</i>		<i>11h30' đến 13h00'</i>	
Khớp lệnh liên tục II		13h00' đến 14h30'	
Giao dịch thỏa thuận		13h00' đến 15h00'	

Lệnh có giá trị trong suốt thời gian giao dịch, không hết hạn trong thời gian nghỉ giữa phiên.

2. Phương thức khớp lệnh:

Khớp lệnh định kỳ: Là phương thức giao dịch được thực hiện trên cơ sở so khớp các lệnh mua và lệnh bán chứng khoán tại một thời điểm xác định. Nguyên tắc xác định giá thực hiện như sau:

- Là mức giá thực hiện mà tại đó khối lượng giao dịch đạt lớn nhất và tất cả các lệnh mua có mức giá cao hơn, lệnh bán có mức giá thấp hơn giá được chọn phải được thực hiện hết;

- Trường hợp có nhiều mức giá thỏa mãn, mức giá được lựa chọn thực hiện là mức giá tại đó lệnh của một bên phải được thực hiện hết, các lệnh của bên đối ứng phải được thực hiện hết hoặc một phần;

Khớp lệnh liên tục: Là phương thức giao dịch được thực hiện trên cơ sở so khớp các lệnh mua và lệnh bán chứng khoán ngay khi lệnh được nhập vào hệ thống giao dịch.

3. Nguyên tắc khớp lệnh:

a. Ưu tiên về giá:

- Lệnh mua với mức giá cao hơn được ưu tiên thực hiện trước.
- Lệnh bán với mức giá thấp hơn được ưu tiên thực hiện trước.

b. Ưu tiên về thời gian:

- Trường hợp các lệnh mua hoặc lệnh bán có cùng mức giá thì lệnh nhập vào hệ thống giao dịch trước được ưu tiên thực hiện trước.

4. Đơn vị giao dịch và đơn vị yết giá:

a. Đơn vị giao dịch:

- Đơn vị giao dịch khớp lệnh lô chẵn: 100 cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng, chứng chỉ quỹ ETF, chứng quyền
- Mỗi lệnh giao dịch lô chẵn không được vượt quá khối lượng tối đa là 500.000 cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đóng/chứng chỉ quỹ ETF/chứng quyền
- Khối lượng giao dịch thỏa thuận: từ 20.000 cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng, chứng chỉ quỹ ETF, chứng quyền trở lên. Đơn vị giao dịch thỏa thuận là 1.
- Giao dịch lô lẻ (từ 1 đến 99 cổ phiếu/ chứng chỉ quỹ đóng/ chứng chỉ quỹ ETF/ chứng quyền) có thể được thực hiện thông qua khớp lệnh liên tục hoặc giao dịch thỏa thuận
- Đơn vị giao dịch với trái phiếu là 1

b. Đơn vị yết giá:

- Đối với phương thức khớp lệnh:

Mức giá	Cổ phiếu/Chứng chỉ quỹ đóng (Niêm yết)	Chứng chỉ quỹ ETF/ chứng quyền (Niêm yết)
<10.000 đồng	10 đồng	10 đồng
10.000 đồng - 49.950 đồng	50 đồng	10 đồng
>=50.000 đồng	100 đồng	10 đồng

- Đối với phương thức thỏa thuận: Đơn vị yết giá đối với giao dịch thỏa thuận là 1 đồng
- Đơn vị yết giá của Trái phiếu doanh nghiệp: 1 đồng.

5. Biên độ dao động giá:

- Biên độ dao động giá quy định trong ngày đối với giao dịch cổ phiếu và chứng chỉ quỹ đóng, chứng chỉ Quỹ ETF là $\pm 7\%$ so với giá tham chiếu.

- Không áp dụng biên độ giao động giá đối với giao dịch trái phiếu.

- Giá:

- Giá trần = Giá tham chiếu x (100% + Biên độ dao động)
- Giá sàn = Giá tham chiếu x (100% - Biên độ dao động)

Đối với cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng, chứng chỉ Quỹ ETF có mức giá trần-sàn sau khi điều chỉnh biên độ dao động $\pm 7\%$ nhưng giá trần/ sàn vẫn bằng mức giá tham chiếu sẽ điều chỉnh như sau:

- Giá trần điều chỉnh = Giá tham chiếu + một đơn vị yết giá
- Giá sàn điều chỉnh = Giá tham chiếu - một đơn vị yết giá

Trường hợp giá trần và sàn của cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng, chứng chỉ Quỹ ETF sau khi điều chỉnh theo cách trên bằng không (0), giá trần và sàn bằng giá tham chiếu.

- Đối với chứng quyền có bảo đảm: Giá trần/sàn trong ngày giao dịch đầu tiên và ngày giao dịch thông thường của chứng quyền mua dựa trên chứng khoán cơ sở là cổ phiếu được xác định như sau:

- Giá trần = Giá tham chiếu chứng quyền + (giá trần của cổ phiếu cơ sở - Giá tham chiếu của cổ phiếu cơ sở) x 1/Tỷ lệ chuyển đổi
- Giá sàn = Giá tham chiếu chứng quyền - (giá tham chiếu của cổ phiếu cơ sở - giá sàn cổ phiếu cơ sở) x 1/Tỷ lệ chuyển đổi

Lưu ý: Trường hợp giá sàn của chứng quyền nhỏ hơn hoặc bằng không (0), giá sàn sẽ là đơn vị yết giá nhỏ nhất bằng 10 đồng.

- Đối với cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng, chứng chỉ Quỹ ETF mới niêm yết, trong ngày giao dịch đầu tiên và 25 phiên liên tiếp không có giao dịch, giá giao dịch được biến động trong $\pm 20\%$ giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên. Tổ chức niêm yết và công ty chứng khoán làm tư vấn niêm yết (nếu có) phải đưa ra mức giá giao dịch dự kiến để tính giá tham chiếu cho cổ phiếu, chứng chỉ quỹ trong ngày giao dịch đầu tiên. Nếu trong 03 ngày giao dịch đầu tiên, cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng, chứng chỉ Quỹ ETF mới niêm yết vẫn chưa có giá đóng cửa, tổ chức niêm yết phải được xác định lại giá tham chiếu.

- Biên độ dao động giá của cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng, chứng chỉ quỹ ETF tại ngày giao dịch không hưởng quyền đối với trường hợp tách doanh nghiệp niêm yết, trả cổ tức/thưởng bằng cổ

phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu và ngày giao dịch trở lại đối với trường hợp tách doanh nghiệp niêm yết mà không liên quan đến ngày giao dịch không hưởng quyền là +/-20% giá tham chiếu trong ngày giao dịch.

- Giá đóng cửa trong ngày giao dịch đầu tiên sau khi được giao dịch trở lại sẽ là giá tham chiếu cho ngày giao dịch kế tiếp. Biên độ dao động giá 7% được áp dụng cho ngày giao dịch kế tiếp.

- Trường hợp giao dịch cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng, chứng chỉ quỹ ETF không được hưởng cổ tức hoặc các quyền kèm theo, giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền được xác định theo nguyên tắc lấy giá đóng cửa của ngày giao dịch gần nhất điều chỉnh theo giá trị cổ tức được nhận hoặc giá trị các quyền kèm theo.

- SGDCK không thực hiện điều chỉnh giá tham chiếu trong các trường hợp sau:
 - Phát hành trái phiếu chuyển đổi (gồm cả phát hành cho cổ đông hiện hữu).
 - Phát hành chứng khoán riêng lẻ, chào bán chứng khoán cho nhà đầu tư không phải là cổ đông hiện hữu.
 - Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty.
 - Phát hành cổ phiếu bổ sung theo phương án hoán đổi từ các giao dịch sáp nhập.
 - Tổ chức niêm yết thực hiện giảm vốn điều lệ.
 - Chào bán cổ phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu.
 - Các trường hợp phát hành khác không ảnh hưởng đến quyền của cổ đông hiện hữu

- Trường hợp tách hoặc gộp cổ phiếu, giá tham chiếu tại ngày giao dịch trở lại được xác định theo nguyên tắc lấy giá đóng cửa của ngày giao dịch trước ngày tách, gộp điều chỉnh theo tỷ lệ tách, gộp cổ phiếu.

- Trong một số trường hợp cần thiết, SGDCK có thể áp dụng phương thức xác định giá tham chiếu khác sau khi có sự chấp thuận của UBCKNN.

6. Lệnh giao dịch:

a. Lệnh giao dịch tại mức giá khớp lệnh xác định giá mở cửa (Viết tắt ATO):

- Là lệnh đặt mua hoặc đặt bán chứng khoán tại mức giá mở cửa.
- Lệnh ATO được ưu tiên trước lệnh giới hạn trong khi so khớp lệnh.
- Lệnh ATO được nhập vào hệ thống giao dịch trong thời gian khớp lệnh định kỳ để xác định giá mở cửa và sẽ tự động tự hủy bỏ sau thời điểm xác định giá mở cửa nếu lệnh không được thực hiện hoặc không được thực hiện hết.

b. Lệnh giới hạn

Là lệnh mua hoặc bán chứng khoán tại một mức giá xác định hoặc giá tốt hơn. Lệnh có hiệu lực kể từ khi được nhập vào hệ thống giao dịch cho đến hết ngày giao dịch hoặc cho đến khi lệnh bị hủy bỏ.

Lệnh giới hạn được phép nhập vào hệ thống giao dịch trong thời gian khớp lệnh liên tục và khớp lệnh định kỳ

c. Lệnh giao dịch tại mức giá khớp lệnh xác định giá đóng cửa (Viết tắt là ATC):

Tương tự như lệnh ATO nhưng được áp dụng trong thời gian khớp lệnh định kỳ xác định giá đóng cửa.

Ví dụ về lệnh ATO (ATC):

Số lệnh (Trong thời gian khớp lệnh định kỳ):

Cổ phiếu AAA, giá tham chiếu : 99. Lệnh vào hệ thống theo thứ tự A, B, C.

KL đặt mua	Giá đặt mua	Giá đặt bán	KL đặt bán
5,000 (C)	100	ATO (ATC)	4,000 (B)
		99	2,000 (A)

Kết quả khớp:

- Giá khớp : 99
- Khối lượng khớp: 5,000. Trong đó: C-B : 4,000.
- Lệnh ATO (ATC) được ưu tiên trước so với lệnh giới hạn trong so khớp lệnh.

d. Lệnh thị trường (Viết tắt là MP)

- Là lệnh mua/bán chứng khoán tại mức giá bán thấp nhất/ giá mua cao nhất hiện có trên thị trường.

- Khi được nhập vào hệ thống giao dịch, lệnh mua MP sẽ được thực hiện ngay tại mức giá bán thấp nhất và lệnh bán MP sẽ thực hiện ngay tại mức giá mua cao nhất hiện có trên thị trường. Nếu khối lượng đặt lệnh của lệnh MP vẫn chưa được thực hiện hết, lệnh MP sẽ được xem là lệnh mua tại mức giá bán cao hơn hoặc lệnh bán tại mức giá mua thấp hơn tiếp theo hiện có trên thị trường và tiếp tục so khớp.

- Nếu khối lượng đặt của lệnh MP vẫn còn sau khi giao dịch theo nguyên tắc trên và không thể tiếp tục khớp được nữa thì lệnh MP sẽ được chuyển thành lệnh giới hạn mua tại mức giá cao hơn một bước giá so với giá giao dịch cuối cùng trước đó hoặc lệnh giới hạn bán tại mức giá thấp hơn một bước giá so với giá giao dịch cuối cùng trước đó.

- Trường hợp giá thực hiện cuối cùng là giá trần đối với lệnh mua hoặc giá sàn đối với lệnh bán MP thì lệnh thị trường sẽ được chuyển thành lệnh giới hạn mua tại giá trần hoặc lệnh giới hạn bán tại giá sàn.

- Lệnh MP có hiệu lực trong phiên khớp lệnh liên tục

- Lệnh MP sẽ tự động hủy nếu không có lệnh giới hạn đối ứng tại thời điểm nhập lệnh vào hệ thống giao dịch.

- Lệnh mua MP của nhà đầu tư nước ngoài sau khi khớp một phần, phần còn lại sẽ tự động hủy nếu chứng khoán hết room.

7. Sửa, hủy lệnh đối với giao dịch khớp lệnh

a. Trong thời gian khớp lệnh định kỳ:

Khách hàng không được sửa, hủy lệnh giao dịch đã đặt trong đợt khớp lệnh định kỳ.

b. Trong thời gian khớp lệnh liên tục:

Khách hàng có thể yêu cầu sửa, hủy lệnh đối với lệnh chưa thực hiện hoặc phần còn lại của lệnh chưa được thực hiện. Việc sửa lệnh được thực hiện bằng cách hủy lệnh sai và nhập lại lệnh đúng. Thứ tự ưu tiên của lệnh được tính kể từ khi lệnh đúng được nhập vào hệ thống giao dịch của SGDCK.

8. Sửa, hủy đối với giao dịch thỏa thuận:

Giao dịch thỏa thuận trên hệ thống giao dịch không được phép hủy bỏ

Trong trường hợp nhập sai giao dịch thỏa thuận, thành viên giao dịch thực hiện sửa giao dịch thỏa thuận theo quy trình sửa lỗi giao dịch do VPS ban hành.

9. Thời gian thanh toán

Loại giao dịch	Thời gian thanh toán
<i>Cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đầu tư, chứng quyền</i>	
Khớp lệnh	T + 2,5
Thỏa thuận	T + 2,5
<i>Trái phiếu</i>	T + 1

10. Giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài:

a. Trong thời gian giao dịch khớp lệnh:

- Khối lượng mua cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng của nhà đầu tư nước ngoài được trừ vào khối lượng còn được phép mua ngay sau khi lệnh mua được thực hiện; khối lượng bán cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng của nhà đầu tư nước ngoài được cộng vào khối lượng cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đầu tư còn được phép mua ngay sau khi kết thúc việc thanh toán giao dịch (T+2,5).

- Lệnh mua hoặc một phần lệnh mua của nhà đầu tư nước ngoài chưa được thực hiện sẽ tự động bị hủy nếu khối lượng cổ phiếu, chứng chỉ quỹ còn được phép mua đã hết hoặc lệnh mua được nhập tiếp vào hệ thống giao dịch sẽ không được chấp nhận

b. Trong thời gian giao dịch thỏa thuận:

- Khối lượng cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng còn được phép mua của nhà đầu tư nước ngoài sẽ được giảm xuống ngay sau khi giao dịch thỏa thuận được thực hiện nếu giao dịch đó là giữa một nhà đầu tư nước ngoài mua với một nhà đầu tư trong nước bán;

- Khối lượng cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đóng còn được phép mua của nhà đầu tư nước ngoài sẽ được tăng lên ngay sau khi kết thúc việc thanh toán giao dịch nếu giao dịch đó là giữa một nhà đầu tư nước ngoài bán với một nhà đầu tư trong nước mua

- Khối lượng chứng khoán được phép mua của nhà đầu tư nước ngoài sẽ không thay đổi nếu giao dịch thỏa thuận được thực hiện giữa hai nhà đầu tư nước ngoài với nhau.

B. Chứng Khoán Niêm Yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX)

1. Thời gian giao dịch: từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần, trừ các ngày nghỉ theo quy định của Bộ luật Lao động và những ngày nghỉ giao dịch theo quy định của cơ quan quản lý.

Lô giao dịch	Phương thức giao dịch	Giờ giao dịch	
<i>Cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đầu tư</i>			
GD lô chẵn	Khớp lệnh liên tục	9h00' đến 11h30'	
	Giao dịch thỏa thuận	9h00' đến 11h30'	
	<i>Nghỉ giữa phiên</i>	<i>11h30' đến 13h00'</i>	
	Khớp lệnh liên tục	13h00' đến 14h30'	
	Khớp lệnh định kỳ đóng cửa	14h30' đến 14h45'	
	Khớp lệnh sau giờ	14h45' đến 15h00'	
	Giao dịch thỏa thuận	13h00' đến 15h00'	
	Khớp lệnh sau giờ	14h45' – 15h00'	
	<i>Trái phiếu</i>		
	Khớp lệnh liên tục	9h00' đến 11h30'	
	Giao dịch thỏa thuận	9h00' đến 11h30'	
	<i>Nghỉ giữa phiên</i>	<i>11h30' đến 13h00'</i>	
	Khớp lệnh liên tục	13h00' đến 14h30'	
	Khớp lệnh định kỳ đóng cửa	14h30' đến 14h45'	
Giao dịch thỏa thuận	13h00' đến 15h00'		
GD lô lẻ	Khớp lệnh liên tục I	9h00' đến 11h30'	
	Giao dịch thỏa thuận	9h00' đến 11h30'	
	<i>Nghỉ giữa phiên</i>	<i>11h30' đến 13h00'</i>	
	Khớp lệnh liên tục II	13h00' đến 14h30'	
	Giao dịch thỏa thuận	13h00' đến 14h30'	

Lệnh có giá trị trong suốt thời gian giao dịch, không hết hạn trong thời gian nghỉ giữa phiên.

2. Phương thức khớp lệnh

Khớp lệnh định kỳ: là phương thức giao dịch được hệ thống giao dịch thực hiện trên cơ sở so khớp các lệnh mua và lệnh bán chứng khoán tại một thời điểm xác định.

Khớp lệnh liên tục: Là phương thức giao dịch được thực hiện trên cơ sở so khớp các lệnh mua và lệnh bán chứng khoán ngay khi lệnh được nhập vào hệ thống giao dịch.

Giao dịch thỏa thuận:

- Nếu khách hàng đã xác định được đối tác trước thì lệnh sẽ được thực hiện theo yêu cầu của khách hàng.
- Nếu chưa xác định được đối tác thì lệnh sẽ được gọi lên toàn bộ thị trường. Khi có thông tin Mua/Bán thỏa thuận tương ứng, công ty sẽ thông báo cho khách hàng, nếu khách hàng chấp nhận thì lệnh sẽ được thực hiện.

3. Nguyên tắc khớp lệnh

- Ưu tiên về giá:

- Lệnh mua có mức giá cao hơn được ưu tiên thực hiện trước
- Lệnh bán có mức giá thấp hơn được ưu tiên thực hiện trước.

- Ưu tiên về thời gian:

- Lệnh mua hoặc bán có cùng mức giá thì lệnh giao dịch được nhập trước vào hệ thống được ưu tiên thực hiện trước.

4. Đơn vị giao dịch và yết giá

a. Đơn vị giao dịch:

- Đơn vị giao dịch (lô chẵn) đối với giao dịch khớp lệnh là 100 cổ phiếu, chứng chỉ quỹ ETF.
- Khối lượng giao dịch thỏa thuận: từ 5.000 cổ phiếu, chứng chỉ quỹ; quy định đơn vị là 1 cổ phiếu.
- Giao dịch lẻ (từ 1 đến 99 cổ phiếu, chứng chỉ quỹ ETF) có thể được thực hiện thông qua khớp lệnh liên tục hoặc giao dịch thỏa thuận trên hệ thống giao dịch.
Giao dịch lẻ của cổ phiếu, chứng chỉ quỹ ETF mới niêm yết hoặc giao dịch trở lại sau khi bị tạm ngừng, định chỉ giao dịch từ 25 ngày giao dịch liên tiếp trở lên không được nhập vào hệ thống giao dịch cho đến khi có giá đóng cửa được xác lập.
- Đơn vị giao dịch trái phiếu là 1

b. Đơn vị yết giá giao dịch:

Hình thức giao dịch	Cổ phiếu (Niêm yết)	Chứng chỉ quỹ ETF (Niêm yết)	Trái phiếu
Giao dịch khớp lệnh	100 đồng	1 đồng	1 đồng
Giao dịch thỏa thuận	1 đồng	1 đồng	1 đồng

5. Giá tham chiếu và biên độ dao động giá:

a. Giá tham chiếu:

- Giá tham chiếu của cổ phiếu, chứng chỉ quỹ ETF là giá đóng cửa của ngày giao dịch gần nhất trước đó (là mức giá khớp lệnh cuối cùng trong ngày giao dịch gần nhất trước đó). - Việc xác định giá tham chiếu của cổ phiếu, chứng chỉ quỹ ETF mới đăng ký giao dịch trong ngày giao dịch đầu tiên do tổ chức niêm yết, công ty quản lý quỹ và tổ chức tư vấn niêm yết (nếu có) đề xuất. Nếu trong 3 ngày giao dịch liên tục kể từ ngày giao dịch đầu tiên chưa xác định được mức giá để sử dụng làm giá tham chiếu cho ngày giao dịch kế tiếp, tổ chức niêm yết, công ty quản lý quỹ và tổ chức tư vấn niêm yết (nếu có) sẽ phải xác định lại giá tham chiếu.
- Trường hợp cổ phiếu, chứng chỉ quỹ ETF được hưởng cổ tức và /hoặc các quyền kèm theo, giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền được xác định theo nguyên tắc lấy giá đóng cửa của ngày giao dịch gần nhất điều chỉnh theo giá trị cổ tức được nhận hoặc giá trị các quyền kèm theo.
- Giá tham chiếu sẽ không bị điều chỉnh trong các trường hợp doanh nghiệp phát hành trái phiếu chuyển đổi hoặc doanh nghiệp phát hành thêm cổ phiếu với giá phát hành cao hơn giá bình quân của ngày giao dịch liền trước ngày không hưởng quyền (sau khi đã điều chỉnh theo các quyền khác – nếu có).
- Trường hợp chứng khoán bị tạm ngừng giao dịch trên 25 ngày, khi được giao dịch trở lại, giá tham chiếu do HNX quyết định sau khi được UBCKNN chấp thuận.

b. Biên độ dao động giá:

- Biên độ dao động: Là tỷ lệ % dao động giá mua và bán chứng khoán trong ngày giao dịch do UBCKNN quy định. Biên độ dao động giá của cổ phiếu là $\pm 10\%$.
- Không quy định giới hạn biên độ dao động giá đối với giao dịch trái phiếu.
- Quy định về giá tham chiếu và biên độ dao động với 1 số trường hợp đặc biệt:
 - Áp dụng giá tham chiếu và biên độ dao động giá là $\pm 30\%$ so với giá tham chiếu cho cổ phiếu, chứng chỉ quỹ ETF ngày giao dịch đầu tiên
 - Cổ phiếu không có giao dịch trên 25 ngày giao dịch liên tiếp, trong ngày đầu tiên giao dịch trở lại sẽ là $\pm 30\%$ so với giá tham chiếu.
 - Biên độ dao động giá của cổ phiếu, chứng chỉ quỹ tại ngày giao dịch không hưởng quyền đối với trường hợp tách doanh nghiệp niêm yết, trả cổ tức/thưởng bằng cổ phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu hoặc chào bán cổ phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu, phát hành trái phiếu chuyển đổi cho cổ đông hiện hữu sẽ là $\pm 30\%$ so với giá tham chiếu.

6. Loại lệnh giao dịch:

a. Lệnh giới hạn (LO)

Là lệnh mua hoặc lệnh bán chứng khoán tại một mức giá xác định hoặc tốt hơn. Lệnh có hiệu lực kể từ khi được nhập vào hệ thống giao dịch cho đến hết ngày giao dịch hoặc cho đến khi lệnh bị hủy bỏ.

b. Lệnh thị trường trên sàn HNX

Lệnh mua tại mức giá bán thấp nhất hoặc lệnh bán tại mức giá mua cao nhất hiện có trên thị trường trong phiên khớp lệnh liên tục. Trong đó có 03 loại lệnh sau:

- Lệnh MAK: Là lệnh có thể thực hiện toàn bộ hoặc một phần, phần còn lại của lệnh sẽ bị hủy ngay sau khi khớp.
- Lệnh MOK: Là lệnh nếu không được thực hiện toàn bộ thì bị hủy trên hệ thống ngay sau khi nhập.
- Lệnh MTL: Là lệnh có thể thực hiện toàn bộ hoặc một phần, phần còn lại của lệnh sẽ chuyển thành lệnh LO

c. Lệnh giao dịch tại mức giá khớp lệnh xác định giá đóng cửa (ATC):

- Là lệnh đặt mua hoặc đặt bán chứng khoán tại mức giá đóng cửa. Lệnh ATC được ưu tiên trước lệnh giới hạn trong khi so khớp lệnh.
- Đợt khớp lệnh định kỳ xác định giá đóng cửa sẽ không xác định được giá khớp lệnh nếu chỉ có lệnh ATC trên sổ lệnh
- Lệnh sẽ tự động tự hủy bỏ sau khi hết phiên nếu lệnh không được thực hiện hoặc không được thực hiện hết.

d. Lệnh khớp lệnh sau giờ (PLO)

- Lệnh PLO là lệnh mua hoặc lệnh bán chứng khoán tại mức giá đóng cửa sau khi kết thúc phiên khớp lệnh định kỳ đóng cửa.
- Lệnh PLO chỉ được nhập vào hệ thống trong phiên giao dịch sau giờ.
- Lệnh PLO được khớp ngay khi nhập vào hệ thống nếu có lệnh đối ứng chờ sẵn. Giá thực hiện là giá đóng cửa của ngày giao dịch.
- Lệnh PLO không được phép sửa, hủy.
- Trong trường hợp trong phiên khớp lệnh liên tục và khớp lệnh định kỳ đóng cửa không xác định được giá thực hiện khớp lệnh, lệnh PLO sẽ không được nhập vào hệ thống

7. Hủy, sửa lệnh giao dịch khớp lệnh

a. Trong phiên khớp lệnh định kỳ đóng cửa:

Khách hàng không được phép sửa, hủy các lệnh LO, ATC (bao gồm cả các lệnh LO được chuyển từ phiên khớp lệnh liên tục sang).

b. Trong phiên khớp lệnh liên tục:

Khách hàng có thể yêu cầu sửa, hủy lệnh đối với lệnh chưa thực hiện hoặc phần còn lại của lệnh chưa được thực hiện. Lệnh giới hạn được phép sửa giá, khối lượng và hủy lệnh trong thời gian giao dịch. Thứ tự ưu tiên của lệnh sau khi sửa được xác định như sau:

- Thứ tự ưu tiên của lệnh không đổi nếu chỉ sửa giảm khối lượng;

- Thứ tự ưu tiên của lệnh được tính kể từ khi lệnh sửa được nhập vào hệ thống giao dịch đối với các trường hợp sửa tăng khối lượng và/hoặc sửa giá.

c. Trong phiên giao dịch sau giờ: Lệnh PLO không được phép sửa, hủy.

8. Hủy, sửa lệnh giao dịch thỏa thuận

Giao dịch thỏa thuận đã được xác nhận trên hệ thống giao dịch không được phép hủy bỏ.

Trong thời gian giao dịch, trường hợp đại diện giao dịch nhập sai lệnh giao dịch thỏa thuận của khách hàng, đại diện giao dịch được phép sửa giao dịch thỏa thuận nhưng phải xuất trình lệnh gốc của nhà đầu tư; phải được bên đối tác chấp thuận việc sửa đó và được SGDCCK chấp thuận.

9. Thời gian thanh toán

Loại giao dịch	Thời gian thanh toán
<i>Cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đầu tư, chứng quyền</i>	
Khớp lệnh	T + 2,5
Thỏa thuận	T + 2,5
<i>Trái phiếu</i>	T + 1

C. Chứng khoán Đăng Ký Giao Dịch tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (UPCOM)

1. Thời gian Giao dịch: từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần, trừ các ngày nghỉ theo quy định của Bộ luật Lao động và những ngày nghỉ giao dịch theo quy định của cơ quan quản lý.

Phương thức giao dịch	Giờ giao dịch
Khớp lệnh liên tục	9h00' đến 11h30'
Khớp lệnh thỏa thuận	9h00' đến 11h30'
<i>Nghỉ giữa phiên</i>	<i>11h30' đến 13h00'</i>
Khớp lệnh liên tục	13h00' đến 15h00'
Khớp lệnh thỏa thuận	13h00' đến 15h00'

Lưu ý: Lệnh có giá trị trong suốt thời gian giao dịch, không hết hạn trong thời gian nghỉ giữa phiên

2. Phương thức giao dịch: gồm phương thức khớp lệnh liên tục và phương thức thỏa thuận

3. Nguyên tắc khớp lệnh

- Ưu tiên về giá
- Ưu tiên về thời gian

4. Đơn vị giao dịch và đơn vị yết giá

- Đơn vị giao dịch khớp lệnh liên tục: 100 cổ phiếu/trái phiếu. Đơn vị giao dịch đối với giao dịch thỏa thuận là 1 cổ phiếu/trái phiếu.

- Giao dịch lô lẻ có khối lượng từ 1 đến 99 chứng khoán có thể được thực hiện theo phương thức giao dịch khớp lệnh liên tục hoặc thỏa thuận trên hệ thống giao dịch Upcom của SGDCK.
- Đơn vị yết giá: 100 đồng/cổ phiếu, giao dịch thỏa thuận là 1 đồng

5. Biên độ dao động và Giá tham chiếu

• Biên độ dao động

- Biên độ dao động giá đối với cổ phiếu đăng ký giao dịch trong ngày giao dịch là $\pm 15\%$ so với giá tham chiếu.
- Biên độ dao động giá là $\pm 40\%$ so với giá tham chiếu trong các ngày giao dịch khác dưới đây:
 - Ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu mới đăng ký giao dịch cho đến khi có giá tham chiếu được xác lập từ kết quả của phương thức khớp lệnh liên tục;
 - Ngày đầu tiên giao dịch trở lại của cổ phiếu không có giao dịch trên 25 ngày giao dịch liên tiếp cho đến khi có giá tham chiếu được xác lập từ kết quả của phương thức khớp lệnh liên tục;
 - Ngày đầu tiên giao dịch trở lại đối với trường hợp tách doanh nghiệp đăng ký giao dịch;
 - Ngày giao dịch không hưởng quyền trong các trường hợp dưới đây:
 - Trả cổ tức hoặc thưởng cổ phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu;
 - Trả cổ tức bằng tiền với giá trị số tiền lớn hơn hoặc bằng giá bình quân gia quyền của cổ phiếu trong ngày giao dịch liền trước ngày không hưởng quyền;
 - Phát hành trái phiếu chuyển đổi cho cổ đông hiện hữu.
- Giá tham chiếu:
- Giá tham chiếu của cổ phiếu đang giao dịch là bình quân gia quyền của các giá giao dịch lô chẵn thực hiện theo phương thức khớp lệnh liên tục của ngày có giao dịch khớp lệnh liên tục gần nhất trước đó
- Giá tham chiếu của cổ phiếu mới đăng ký giao dịch trong ngày giao dịch đầu tiên do tổ chức đăng ký giao dịch đề xuất và được SGDCK phê duyệt.
- Trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu mới đăng ký giao dịch hoặc ngày đầu tiên giao dịch trở lại của cổ phiếu không có giao dịch trên 25 phiên liên tiếp, các lệnh mua/bán chứng khoán theo phương thức giao dịch thỏa thuận không được thực hiện cho đến khi có giá tham chiếu được xác lập từ kết quả của phương thức khớp lệnh liên tục.

6. Lệnh giao dịch: Lệnh giới hạn có hiệu lực kể từ khi được nhập vào hệ thống đăng ký giao dịch cho đến khi bị hủy bỏ hoặc đến khi kết thúc thời gian giao dịch.

7. Sửa, hủy lệnh giao dịch khớp lệnh

a. Lệnh giao dịch khớp lệnh liên tục

Việc sửa lệnh, hủy lệnh giao dịch khớp lệnh liên tục chỉ có hiệu lực đối với lệnh gốc chưa được thực hiện hoặc phân còn lại của lệnh gốc chưa được thực hiện.

b. Lệnh giới hạn

Lệnh giới hạn được phép sửa giá, khối lượng và hủy lệnh trong thời gian giao dịch. Thứ tự ưu tiên của lệnh sau khi sửa được xác định như sau:

- Thứ tự ưu tiên của lệnh không đổi trong trường hợp sửa giảm khối lượng;
- Thứ tự ưu tiên của lệnh được tính kể từ khi lệnh sửa được nhập vào hệ thống giao dịch Upcom đối với các trường hợp sửa tăng khối lượng và/hoặc sửa giá.

8. Sửa, hủy lệnh giao dịch thỏa thuận

Giao dịch thỏa thuận đã thực hiện trên hệ thống giao dịch Upcom không được phép hủy bỏ.

Trong thời gian giao dịch, Thành viên giao dịch nhập sai giao dịch thỏa thuận của nhà đầu tư, Thành viên giao dịch sửa giao dịch thỏa thuận và xuất trình lệnh gốc của nhà đầu tư và phải được bên đối tác giao dịch xác nhận việc sửa đó và được SGDCK chấp thuận cho phép sửa giao dịch thỏa thuận.

9. Thời gian thanh toán

Loại giao dịch	Thời gian thanh toán
<i>Cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đầu tư, chứng quyền</i>	
Khớp lệnh	T + 2,5
Thỏa thuận	T + 2,5
<i>Trái phiếu</i>	T + 1

CẢM ƠN QUÝ KHÁCH ĐÃ SỬ DỤNG DỊCH VỤ CỦA VPS